NHỮNG VIỆC CẦN LÀM

ĐỂ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 TRONG TRƯỜNG HỌC

**1. Đối với Cha mẹ học sinh**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | NHỮNG VIỆC CẦN LÀM |
| 1. |  Không cho con em đến trường khi đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế. |
| 2. |  Kiểm tra thân nhiệt cho học sinh trước khi đến trường. |
| 3. |  Nếu học sinh có biểu hiện sốt, ho, khó thở thì phải nghỉ ở nhà, thông tin ngay cho nhà trường, đồng thời đưa đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị. |
| 4. |  Hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang trên đường đến trường, từ trường về nhà. |
| 5.  |  Hướng dẫn học sinh chuẩn bị túi đồ dùng cá nhân để sử dụng tại trường: bình nước, khăn lau, đồ dùng bán trú,… |
| 6.  |  Đưa đón con em đúng giờ, hướng dẫn con em vào trường và ra về đúng lối đi do nhà trường quy định cho từng khối lớp. |
| 7. |  Khi đưa đón học sinh không tập trung đông người trước cổng trường, giữ khoảng cách an toàn giữa người với người tối thiểu 1,5m. |
| 8. |  Khi có việc cần vào trường liên hệ phải đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn và thực hiện theo hướng dẫn tại phòng thường trực của nhà trường, không tự ý vào trường. |

**2. Đối với học sinh**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | NHỮNG VIỆC CẦN LÀM |
| 1. | Thường xuyên rửa tay với nước sạch và xà phòng vào các thời điểm: Trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khỉ tay bẩn, trước khi vào lớp. |
| 2. | Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi (tốt nhất bằng giấy lau sạch, khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp). Vứt bỏ khăn, giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. |
| 3. | Không đưa tay lên mắt, mũi miệng. |
| 4. | Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như: Cốc, bình nước, khăn mặt, khăn lau tay, gối, chăn... |
| 5. | Không khạc, nhổ bừa bãi. |
| 6. | Bỏ rác đúng nơi quy định. |
| 7. | Nếu có sốt, ho, khó thở thì báo ngay cho giáo viên chủ nhiệm hoặc nhân viên y tế của trường. |

**3. Đối với giáo viên**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | NHỮNG VIỆC CẦN LÀM |
| 1. | Đón và giao nhận học sinh. |
| 2. | Hướng dẫn, kiểm tra, nhắc nhở học sinh rửa tay với nước sạch và xà phòng trước khi vào lớp. |
| 3. | Ngày đầu tiên khi học sinh đi học trở lại: Trước khi vào tiết học đầu tiên, giáo viên chủ nhiệm thông báo quy định, phát cho học sinh tờ danh mục “Những việc học sinh cần làm tại trường để phòng, chống dịch bệnh Covid-19” và hướng dẫn cho học sinh thực hiện đúng cách. |
| 4. | Hằng ngày, trước khi vào mỗi tiết học, giáo viên điểm danh và hỏi học sinh xem có cảm thấy sốt, ho, khó thở, mệt mỏi không (đối với trẻ mầm non thì hỏi cha mẹ khi giáo viên nhận trẻ). Nếu có, giáo viên hướng dẫn hoặc đưa ngay học sinh (đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học và tmng học cơ sở) đến phòng/trạm y tế nhà trường để được kiểm tra, theo dõi và xử trí kịp thời. |
| 5. | Khi giáo viên có biểu hiện sốt, ho, khó thở thì phải đến ngay phòng/trạm y tê nhà trường để được kiểm tra, theo dõi, cách ly. Nhân viên y tế nhà trường thông báo ngay cho trạm y tế xã, cơ quan quản lý, đồng thời cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách cho giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường nêu trên. |
| 6. | Giáo viên tham gia công tác khử khuẩn, vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo sự phân công của nhà trường. |

**4. Đối với nhân viên y tế trường học**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | NHỮNG VIỆC CẦN LÀM |
| 1. | Liên hệ với trạm y tế xã hoặc cơ quan y tế địa phương theo quy định để được hướng dẫn, phối họp xây dựng kế hoạch và hỗ trợ triển khai công tác phòng, chống dịch tại nhà trường. |
| 2. | Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường thành lập BCĐ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại nhà trường và phân công rõ chức năng nhiệm vụ của từng thành viên. |
| 3. | Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai công tác khử khuẩn, vệ sinh môi trường trong trường học, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị vệ sinh môi trường. |
| 4. | Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường để ra thông báo, mẫu cam kết giữa các đơn vị cung cấp các dịch vụ (thực phẩm, nấu ăn, xe đưa đón học sinh, bán đồ ăn, vệ sinh môi trường,...) và nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện các dịch vụ an toàn để phòng, chống dịch bệnh. |
| 5. | Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường bố trí phòng/trạm y tế tại trường học với đầy đủ trang thiết bị y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học và bố trí khu riêng để cách ly học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường có biểu hiện sốt, ho, khó thở (trong trường hợp cần thiết). |
| 6. | Hằng ngày kiểm ưa, giám sát, nhắc nhở các giáo viên, học sinh từng lớp, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, những người cung cấp dịch vụ thực hiện theo danh mục những việc cần lảm. |
| 7. | Phối hợp với giáo viên để theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện và xử lý kịp thời các trường họp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và lập sổ theo dõi. |
| 8. | Khi phát hiện học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường có biếu hiện sốt, ho, khó thở thì phải đưa đến phòng y tế ngay để kiểm tra, theo dõi, cách ly và thông báo ngay cho ừạm y tế cấp xã, cơ quan quản lý và cha mẹ học sinh. Nhân viên y tế mặc đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân theo quy định và có trách nhiệm cung cấp khẩu trang y tế, hướng dẫn sử dụng khẩu ưang đúng cách cho đối tượng nêu ưên. |
| 9. | Kiểm tra hằng ngày và báo cáo Lãnh đạo nhà trường bổ sung kịp thời trang thiết bị y tế theo quy định tại phòng/ưạm y tế nhà trường. |
| 10. | Tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên đôn đốc, kiểm ưa, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại nhà trường. |
| 11. | Tông họp báo cáo thực hiện công tác phòng, chông dịch bệnh Covid-19 của nhà trường hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng cho Lãnh đạo nhà trường/BCĐ phòng, chống dịch bệnh. |

**5. Đối với nhân viên bảo vệ nhà trường**

|  |  |
| --- | --- |
| TT | NHỮNG VIỆC CẦN LÀM |
| 1. | Không cho học sinh ra khỏi trường trong giờ học. |
| 2. | Không cho những người không có nhiệm vụ vào trường. |
| 3. | Khi khách đến trường nhân viên bảo vệ phải thực hiện những việc sau:1. Báo với Lãnh đạo nhà trường.
2. Ghi lại tên, địa chỉ đơn vị công tác/nơi ở, số điện thoại liên lạc, ngày giờ ra vào trường và tên cán bộ của nhà trường làm việc với khách; hướng dẫn khách đến đúng phòng cần làm việc, không được đi vào các khu vực khác không cần thiết.
 |
| 4. | Khi nhân viên bảo vệ có biểu hiện sốt, ho, khó thở thì phải đến ngay phòng/trạm y tế nhà trường để được kiểm tra, theo dõi và xử lý kịp thời. |
| 5. | Nhân viên bảo vệ nhà trường tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe ở nhà. Neu có sốt, ho, khó thở thì chủ động báo cho nhà trường và nghỉ ở nhà để theo dõi sức khỏe, đồng thời đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị. Nhân viên bảo vệ nhà trường không được đến trường nếu đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế. |

r